

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2007/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH**quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy
của Ban quản lý dự án Lâm nghiệp****BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn, được Bộ trưởng ủy quyền làm Chủ chương trình, dự án trong lĩnh vực lâm nghiệp và phát triển nông thôn có nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (vốn ODA) đã được ký kết giữa Chính phủ Việt Nam với các nhà tài trợ quốc tế.

Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc nhà nước theo quy định.

Tên giao dịch quốc tế: Management Board for Forestry Projects, viết tắt là MBFP

Trụ sở của Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp đóng tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp

1. Tùy theo quy mô, tính chất, mức độ

phức tạp của từng Chương trình, dự án do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Cơ quan chủ quản chương trình, dự án ODA hoặc Chương trình, dự án do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Thủ tướng Chính phủ giao làm Cơ quan chủ quản chương trình, dự án ODA, Bộ sẽ quyết định tổ chức riêng giao cho Ban làm nhiệm vụ Chủ chương trình, dự án ODA hoặc đại diện Chủ chương trình, dự án ODA theo quy định hiện hành để điều hành, phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo quy định về quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý và sử dụng ODA, hiệp định ký kết giữa Chính phủ Việt Nam với nhà tài trợ quốc tế và điều ước cụ thể về ODA.

2. Làm đầu mối quan hệ với các nhà tài trợ quốc tế để giải quyết thủ tục thực hiện chương trình, dự án được Bộ giao theo các điều ước quốc tế cụ thể về ODA đã được ký kết phù hợp với các quy định hiện hành.

3. Triển khai thực hiện các chương trình, dự án cụ thể thuộc lĩnh vực hỗ trợ đầu tư phát triển chính thức về lâm nghiệp và phát triển nông thôn được Bộ giao theo quy định, quy chế hiện hành của Bộ.

4. Tổ chức xây dựng quy chế quản lý

phù hợp với từng chương trình, dự án để trình Bộ phê duyệt và triển khai thực hiện.

5. Chỉ đạo, triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các hoạt động của chương trình, dự án nhằm đạt hiệu quả cao.

6. Giám sát, kiểm tra các chương trình, dự án thực hiện đúng tiến độ và chất lượng.

7. Tổ chức thực hiện việc tuyển chọn các chuyên gia tư vấn quốc tế, chuyên gia trong nước theo quy định.

8. Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý thực hiện dự án theo quy định hiện hành của Nhà nước và Hiệp định đã ký kết.

9. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ với Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Vụ, Cục có liên quan về tình hình và kết quả hoạt động của các dự án.

10. Tham gia với các Vụ, Cục thuộc Bộ, các địa phương và đơn vị có liên quan để xây dựng chương trình, dự án mới về đầu tư phát triển lâm nghiệp và phát triển nông thôn.

11. Tham gia công tác đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho các cán bộ thực hiện chương trình, dự án theo các

điều ước cụ thể về ODA đã ký kết và quy định hiện hành.

12. Thực hiện hoạt động tư vấn cho các chương trình, dự án về đầu tư phát triển lâm nghiệp và phát triển nông thôn.

13. Thực hiện nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp gồm Trưởng ban và các Phó Trưởng ban do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

Trưởng Ban lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động của Ban, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và pháp luật về hoạt động của Ban theo nhiệm vụ được giao.

Phó Trưởng ban giúp việc cho Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban phân công.

2. Bộ máy quản lý

- a) Phòng Tổ chức, Hành chính;
- b) Phòng Kế hoạch, Kỹ thuật;
- c) Phòng Tài chính, Kế toán;
- d) Phòng Tư vấn và Xây dựng chương trình, dự án.

Các Phòng ghi tại Khoản 2 Điều này có thể thành lập các tổ công tác do Trưởng ban Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp quyết định.

3. Ban Quản lý dự án

Mỗi Dự án có Giám đốc, Phó Giám đốc, Điều phối viên, Kế toán và các cán bộ dự án. Giám đốc, Phó Giám đốc dự án do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao nhiệm vụ.

Điều 4. Trưởng ban Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp trình Bộ phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban.

Điều 5. Biên chế của Ban do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt. Ban được hợp đồng lao động hoặc tiếp nhận cán bộ do Bộ điều động biệt phái theo yêu cầu của dự án.

Lương và các chi phí hoạt động của Ban do ngân sách Nhà nước cấp từ nguồn kinh phí sự nghiệp, nguồn vốn đối ứng và nguồn kinh phí hỗ trợ của các Chương trình, dự án theo Văn kiện thỏa thuận đã ký kết.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ các Điều 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Quyết định số 101/1999/QĐ-BNN-TCCB ngày 03 tháng 7 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát

triển nông thôn về việc tổ chức lại Ban quản lý dự án viện trợ lâm nghiệp và đổi tên thành Ban Quản lý các dự án Lâm nghiệp.

Điều 7. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ và

Trưởng ban Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát